

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2018/HS-PT

Ngày 02 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa;

Ông Trần Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Văn V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn V, sinh năm 1974 tại tỉnh A; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Y và bà Phạm Thị T; có vợ tên Phạm Thị B và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

- Phạm Văn V có mâu thuẫn với ông Phạm Minh V từ trước. Khoảng 18 giờ ngày 26/01/2018, khi biết ông V đang có mặt tại thị trấn C, huyện D, V điều khiển xe mô tô biển số 60F1 – 71XX đi từ thị trấn C đến thị trấn D tìm ông V, mục đích để đòi tiền lương theo hợp đồng lao động giữa V với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Bảo vệ Phát Minh V (ông V là người đại diện theo pháp luật). Khi đi, V mang theo một con dao rựa dài 46cm (cán bằng gỗ dài 17cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, bản rộng 5cm). Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi phát hiện ông V đang ngồi nhậu trong Quán ốc 000 thuộc đường E, thị trấn D, huyện F; V chờ cho đến khi ông V nhậu xong, ông V lên xe ô tô biển số XXX – 00000 do anh Phạm Minh H điều khiển đi từ Quán ốc 000 hướng về Khu Công nghiệp huyện D; V điều khiển xe mô tô đuổi theo. Khi đến ngã ba đoạn đường Tà Lài thuộc khu G, thị trấn T, xe ô tô do anh H điều khiển đi chậm lại, V điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe ô tô, dùng dao rựa đập vào kính tam giác bên phải gần đuôi xe, gây rạn nứt và vỡ kính. Nghe tiếng động, anh H cho dừng xe lại để kiểm tra; cùng lúc, Vương xuống xe mô tô tiếp tục dùng dao rựa đập 03 nhát vào kính chắn gió phía trước làm rạn nứt, đập 01 nhát làm vỡ gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô. Lúc này, giữa V và ông V có rượt đuổi nhau quanh xe ô tô, ông V bị vấp ngã; thấy vậy, anh H đã nhặt một cục đá ném trúng vào người V, ông V cũng nhặt cục đá ném vào người V nên V bỏ xe mô tô lại, chạy vào nhà dân trong Khu Công nghiệp huyện T. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, V bị anh H cùng người dân bắt giữ và giao cho lực lượng Công an thị trấn T.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 19/KL.HĐĐGTS ngày 02/3/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 6.050.000 đồng (sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); cụ thể:

- 01 (một) kính chắn gió 861102B618 xe Hyundai Santafe; Màu: Đen; Biển số XXX – 00000 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng).

- 01 (một) mặt gương hậu bên phải 876213J100 xe Hyundai Santafe, Màu: Đen; Biển số XXX – 00000 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) kính tam giác cửa sau bên phải 878202w000 xe Hyundai Santafe, Màu: Đen; Biển số XXX – 00000 đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Vật chứng và tài liệu trong vụ án gồm:

- 01 (Một) con dao rựa dài 46cm (cán gỗ dài 17cm, lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 5cm);

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Angel 80, biển số YYY – 1111 màu đen, Số máy: 704295, số khung: 704295 và 01 giấy đăng ký xe mô tô ZZZ – 2222 mang tên Phạm Thị Ng; 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 0123XXX mang tên Phạm Văn V.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 12/6/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Phạm Văn V về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại Khoản 1, Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 và Thông báo Sửa chữa, Bổ sung bản án số: 56a/2018/TB-TA ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Vương phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; xử phạt bị cáo Vương 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, bị cáo Phạm Văn V kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu được hưởng án treo.

5. Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; kết luận cấp sơ thẩm giải quyết vụ án là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo có hành vi cố ý dùng dao rựa đập vào một số bộ phận xe ô tô của bị hại, gây rạn nứt, vỡ kính tam giác bên phải gần đuôi xe, kính chắn gió phía trước và làm vỡ gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô. Tổng giá trị thiệt hại là 6.050.000 đồng (sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo Vương đủ yếu tố cấu thành tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Khoản 1, Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[2] Về hình phạt:

Cấp sơ thẩm xác định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo V là đúng và đầy đủ, cụ thể như sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm i và Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản án hình sự sơ thẩm đã đánh giá toàn bộ vụ án, đã xem xét giảm nhẹ và quyết định xử phạt bị cáo Vương 06 (sáu) tháng tù là phù hợp; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn V;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 và Thông báo Sửa chữa, Bổ sung bản án số: 56a/2018/TB-TA ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

1. Áp dụng Khoản 1, Điều 178, Điểm i và Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện T;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành